



DANH MỤC CHỈ TIÊU XÉT NGHIỆM ĐƯỢC CÔNG NHẬN

LIST OF ACCREDITED MEDICAL TESTS

(Kèm theo quyết định số/ Attachment with decision: /QĐ - VPCNCLQG
ngày tháng 11 năm 2025 của giám đốc Văn phòng Công nhận Chất lượng quốc gia/
of BoA Director)

Tên phòng xét nghiệm: **Phòng xét nghiệm – Phòng khám đa khoa MEDLATEC Số 5**

Hạc Thành, Thanh Hoá

Medical Testing Laboratory **Laboratory of MEDLATEC Polyclinic No. 5, Hac Thanh, Thanh Hoa**

Cơ quan chủ quản: **Công ty TNHH MEDLATEC Việt Nam**

Organization: **MEDLATEC CO., LTD in Viet Nam**

Lĩnh vực xét nghiệm: **Hoá sinh, Huyết học**

Field of medical testing: **Biochemistry, Hematology**

Người phụ trách/ Representative: **Phạm Thị Phương**

Số hiệu/ Code: **VILAS Med 163**

Hiệu lực công nhận/ Period of Accreditation: Từ ngày /11/2025 đến ngày 18/10/2030

Địa chỉ/ Address: **Số 12-14 đường Phạm Ngũ Lão, phường Hạc Thành, Tỉnh Thanh Hóa/**

No.12-14 Pham Ngu Lao street, Hac Thanh Ward, Thanh Hoa Province

Địa điểm/Location: **Số 12-14 đường Phạm Ngũ Lão, phường Hạc Thành, Tỉnh Thanh Hóa/**

No.12-14 Pham Ngu Lao street, Hac Thanh Ward, Thanh Hoa Province

Điện thoại/ Tel: **0376888488**

Fax:

E-mail: **phuong.phamthi@medlatec.com**

Website: **www.medlatec.vn**

DANH MỤC CHỈ TIÊU XÉT NGHIỆM ĐƯỢC CÔNG NHẬN

LIST OF ACCREDITED MEDICAL TESTS

VILAS Med 163

Lĩnh vực xét nghiệm: **Hoá sinh**
Discipline of medical testing: **Biochemistry**

ST T No.	Loại mẫu (chất chống đông) <i>Type of sample anticoagulant (if any)</i>	Tên các chỉ tiêu xét nghiệm <i>The name of medical tests</i>	Nguyên lý/ Kỹ thuật xét nghiệm <i>Principle/ Technical test</i>	Phương pháp xét nghiệm <i>Test method</i>
1.	Huyết thanh Serum (heparin lithium)	Định lượng AST <i>Determination of Aspartat Transaminase (AST)</i>	Động học enzym <i>Enzym kinetics</i>	MEDTH/XN.QTKT.HS.06 (2025) (Cobas C502)
2.		Định lượng ALT <i>Determination of Alanin Aminotransferase (ALT)</i>	Động học enzym <i>Enzym kinetics</i>	MEDTH/XN.QTKT.HS.05 (2025) (Cobas C502)
3.		Định lượng Urê <i>Determination of Urea</i>	Động học enzym <i>Enzym kinetique</i>	MEDTH/XN.QTKT.HS.13 (2025) (Cobas C502)
4.		Định lượng Glucose <i>Determination of Glucose</i>	Động học enzym <i>Enzym kinetics, UV</i>	MEDTH/XN.QTKT.HS.01 (2025) (Cobas C502)
5.		Định lượng Cholesterol <i>Determination of Cholesterol</i>	Enzym đo màu <i>Enzym colormetric</i>	MEDTH/XN.QTKT.HS.03 (2025) (Cobas C502)
6.		Định lượng Triglycerid <i>Determination of Triglycerid</i>	Enzym đo màu <i>Enzym colormetric</i>	MEDTH/XN.QTKT.HS.02 (2025) (Cobas C502)
7.		Định lượng lượng Sắt <i>Determination of Iron content</i>	Đo màu quang học <i>Photometric colour</i>	MEDTH/XN.QTKT.HS.16 (2025) (Cobas C502)
8.		Định lượng Protein toàn phần <i>Determination of Protein total</i>		MEDTH/XN.QTKT.HS.10 (2025) (Cobas C502)
9.		Đo hoạt độ GGT <i>Determination of Gamma Glutamyl Transferase Activity</i>	Enzym đo màu <i>Enzym colormetric</i>	MEDTH/XN.QTKT.HS.07 (2025) (Cobas C502)
10.		Định lượng Acid uric <i>Determination of Acid uric</i>		MEDTH/XN.QTKT.HS.15 (2025) (Cobas C502)
11.		Định lượng Calci <i>Determination of Calcium content</i>		MEDTH/XN.QTKT.HS.12 (2025) (Cobas C502)

DANH MỤC CHỈ TIÊU XÉT NGHIỆM ĐƯỢC CÔNG NHẬN*LIST OF ACCREDITED MEDICAL TESTS***VILAS Med 163**Lĩnh vực xét nghiệm: **Huyết học***Discipline of medical testing:* **Hematology**

STT No.	Loại mẫu (chất chống đông) <i>Type of sample anticoagulant (if any)</i>	Tên các chỉ tiêu xét nghiệm <i>The name of medical tests</i>	Nguyên lý/ Kỹ thuật xét nghiệm <i>Principle/ Technical test</i>	Phương pháp xét nghiệm <i>Test method</i>
1.	Máu toàn phần/ Whole blood (EDTA)	Đếm số lượng Hồng cầu <i>Red blood cell count (RBC)</i>	Điện trở kháng <i>Electrical resistance</i>	MEDTH/XN.QTKT.HH.11 (2025) (Celltac G)
2.		Đếm số lượng Bạch cầu <i>White blood count (WBC)</i>		MEDTH/XN.QTKT.HH.12 (2025) (Celltac G)
3.		Đếm số lượng Tiểu cầu <i>Platelet count (PLT)</i>		MEDTH/XN.QTKT.HH.13 (2025) (Celltac G)

Ghi chú/ Note:

- MEDTH/XN.QTKT.HS/ MEDTH/XN.QTKT.HH: Phương pháp nội bộ của PXN/ *Method of Laboratory Developed*
- Trường hợp Phòng xét nghiệm – Phòng khám đa khoa MEDLATEC Số 5 Hạc Thành, Thanh Hoá cung cấp dịch vụ thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hóa thì Phòng xét nghiệm – Phòng khám đa khoa MEDLATEC Số 5 Hạc Thành, Thanh Hoá phải đăng ký hoạt động và được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật trước khi cung cấp dịch vụ này/ *It is mandatory for the Laboratory of MEDLATEC Polyclinic No. 5, Hac Thanh, Thanh Hoa that provides product quality testing services must register their activities and be granted a certificate of registration according to the law before providing the service.*